TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2021/HS-ST

Ngày 08/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Sơn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Bé

Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

***Thư ký phiên tòa*:**Ông Nguyễn Thanh Đức, Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2021/TLST-HS ngày 07/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đốivới bị cáo:

Nguyễn Hà Hữu N, sinh ngày 28/4/1995 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P và bà Hà Thị B; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 157/2018/HS-STngày 26/8/2018, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2019 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 290/GCN của Giám thị Trại giam Phú Hòa; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/3/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 18/3/2021, bị cáo Nguyễn Hà Hữu N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gọi vào số thuê bao di động 0929331557 gặp một người nam thanh tên M (không rõ lai lịch) hỏi mua chất

ma túy, mục đích để sử dụng, nhưng không liên lạc được. Sau đó, bị cáo N điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 61B1-319.40 đi từ nhà tại địa chỉ: 44/58 Tổ 50, Khu phố A, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến khu vực C thuộc địa bàn Ấp 4B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ chí Minh tìm gặp M để mua chất ma túy. Khi đến khu vực C, bị cáo N hỏi mua của M 01 (một) gói ma túy với giá 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, nhưng M không đồng ý và nói với bị cáo N là chỉ bán 01 (một) gói 1.000.000 (một triệu) đồng rồi M điều khiển xe môtô bỏ đi. Lúc này, có một người nam thanh niên (là người nghiện ma túy, không rõ lai lịch) đến gặp bị cáo N và rủ bị cáo cùng hùn tiền lại để mua chất ma túy của M. Người thanh niên này nhận số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng của bị cáo N và hùn thêm số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng rồi cả hai cùng đứng đợi M. Một lúc sau, M điều khiển xe môtô (không rõ biển số) quay trở lại thì người nam thanh niên cầm số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng đến mua của M 01 (một) gói ma túy. Sau khi đã mua được chất ma túy thì người nam thanh niên phân ma túy đưa cho bị cáo N 01 (một) gói và bỏ đi. Bị cáo N cầm lấy gói ma túy nêu trên bỏ vào bên trong túi quần và điều khiển xe về nhà, khi đi đến đoạn Đường V, thuộc địa bàn Ấp 4B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã Bình Mỹ, huyện C đang tuần tra yêu cầu dừng xe. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải của N có 01 (một) gói nylong bên trong có chất bột màu trắng là ma túy nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số: 1865/KLGĐ-MT ngày 25/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3083g (không phẩy ba không tám ba gam), loại Heroin.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của bị cáo N xác định dương tính với chất Heroin.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 61B1-319.40, số máy: 5C64954774, số khung: RLCS5C640CY954767, đã trả cho chủ sở hữu; 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 1865/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen, số Imei1: 358980091474057, số Imei2: 358980096474052.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hà Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người nam thanh niên tên M và người nam thanh niên đã hùn tiền với bị cáo N để mua chất ma túy của M. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố đã đưa ra chứng cứ để buộc tội bị cáo Nguyễn Hà Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 1865/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen, số Imei1: 358980091474057, số Imei2: 358980096474052.

Bị cáo N khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi,của Điều tra viên,của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi,của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo N được thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ. Bị cáo N là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý lưu giữ, cất giấu trái phép 0,3083g ma túy ở thể rắn, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị bắt như Cáo trạng đã thể hiện. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu trật tự công cộng và an toàn xã hội. Chất ma túy mà bị cáo N lưu giữ, cất giấu qua giám định có khối

lượng 0,3083g, loại Heroine, đây là tình tiết định khung hình phạt tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Bị cáo có nhân thân xấu; tiền sự: Không có; tiền án: Ngày 26/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 157/2018/HS-ST, chấp hành xong hình phạt theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 290/GCN ngày 21/8/2019 của Giám thị Trại giam Phú Hòa, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 1865/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đỏ đen, số Imei1: 358980091474057, số Imei2: 358980096474052 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8]Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52,Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bốbị cáo Nguyễn Hà Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hà Hữu N 02 (hai) năm 03 (ba) thángtù,thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2021.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 1865/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen, số Imei1: 358980091474057, số Imei2: 358980096474052.

(Vật chứng đang quản lý theo Phiếu nhập kho vật chứng số 110/PNK ngày 21/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Sơn Hà